

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE  
---oo---  
Số: 31/2017/CV-CK

V/v : "Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---oo---

Bình Dương, ngày 30 tháng 06 năm 2017

## CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Mã chứng khoán: KMR

Địa chỉ trụ sở chính: KP 1B, Phường An Phú, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0650 3791 038

Fax: 0650 3791 037

Người thực hiện công bố thông tin: Shin Young Sik

Địa chỉ: Công ty cổ phần Mirae

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0650 3791 038

Fax: 0650 3791 037

Loại thông tin công bố 24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Công ty cổ phần Mirae trân trọng công bố :

Ngày 30/06/2017, Công ty cổ phần Mirae đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 11 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/06/2017.

Nội dung điều chỉnh trong giấy chứng nhận: được đăng ký điều chỉnh tăng vốn đầu tư, tăng vốn góp do cổ đông khác góp thêm bằng việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và thay đổi thông tin nhà đầu tư.

Nội dung thông tin này đã được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/06/2017 tại đường dẫn : <http://miraejsc.com/c54/thong-tin-co-dong-nam-2017.html>

Công ty xin đính kèm công văn này Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần thứ 11.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu Mirae.



SHIN YOUNG SIK

## GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 1030172375

Chứng nhận lần đầu: ngày 06 tháng 7 năm 2007.

Chứng nhận thay đổi lần thứ 11: ngày 23 tháng 6 năm 2017

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 5 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1030172375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương chứng nhận lần đầu ngày 06 tháng 7 năm 2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 10 ngày 28 tháng 9 năm 2015;

Xét văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do đại diện CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE nộp ngày 05 tháng 6 năm 2017.

## SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH DƯƠNG

### Chứng nhận:

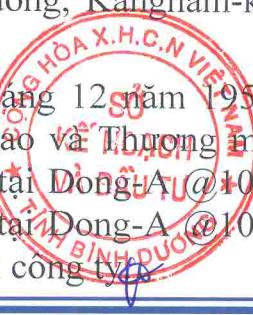
Dự án đầu tư NHÀ MÁY SẢN XUẤT GÒN, SẢN PHẨM LIÊN QUAN GÒN, NGUYÊN PHỤ LIỆU NGÀNH MAY, CHĂN, GỐI ĐỆM VÀ SẢN XUẤT MÁY MÓC THIẾT BỊ SẢN XUẤT ĐỆM GÒN; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1030172375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương chứng nhận lần đầu ngày 06 tháng 7 năm 2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 10 ngày 28 tháng 9 năm 2015;

được đăng ký điều chỉnh tăng vốn đầu tư, tăng vốn góp do cổ đông khác góp thêm bằng việc chào bán cổ phần riêng lẻ và thay đổi thông tin nhà đầu tư.

### Các nhà đầu tư:

- **Nhà đầu tư thứ 1:** MIRAE FIBER TECH CO., LTD; Quyết định thành lập số 110111-1550717 do Cơ quan Thuế Yeoksam cấp ngày 29 tháng 5 năm 1998; trụ sở đăng ký tại Yoksam heights 1807-1806, 642-19 Yoksam-dong, Kangnam-ku, Seoul, Korea.

Đại diện bởi: Ông SHIN YOUNG SIK; sinh ngày 01 tháng 12 năm 1958; quốc tịch Hàn Quốc; hộ chiếu số M39126186; do Bộ Ngoại giao và Thương mại Hàn Quốc cấp ngày 06 tháng 10 năm 2015; địa chỉ thường trú tại Dong-A @ 103-508, Jamwon-Dong, Seocho Gu, Seoul, Korea; chỗ ở hiện nay tại Dong-A @ 103-508, Jamwon-Dong, Seocho Gu, Seoul, Korea; chức vụ: Chủ tịch công ty



- **Nhà đầu tư thứ 2:** Ông SHIN YOUNG SIK; sinh ngày 01 tháng 12 năm 1958; quốc tịch Hàn Quốc; hộ chiếu số M39126186; do Bộ Ngoại giao và Thương mại Hàn Quốc cấp ngày 06 tháng 10 năm 2015; địa chỉ thường trú tại Dong-A @103-508, Jamwon-Dong, Seocho Gu, Seoul, Korea; chỗ ở hiện nay tại Dong-A @103-508, Jamwon-Dong, Seocho Gu, Seoul, Korea;

- **Nhà đầu tư thứ 3:** Bà LIM JEONG YUL; sinh ngày 03 tháng 3 năm 1962; quốc tịch Hàn Quốc; hộ chiếu số M79120590 do Bộ Ngoại giao và Thương mại Hàn Quốc cấp ngày 19 tháng 12 năm 2011; địa chỉ thường trú tại Dong-A @103-508, Jamwon-Dong, Seocho Gu, Seoul, Korea; chỗ ở hiện nay tại Dong-A @103-508, Jamwon-Dong, Seocho Gu, Seoul, Korea.

### **Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY SẢN XUẤT GÒN, SẢN PHẨM LIÊN QUAN GÒN, NGUYÊN PHỤ LIỆU NGÀNH MAY, CHĂN, GỐI ĐỆM VÀ SẢN XUẤT MÁY MÓC THIẾT BỊ SẢN XUẤT ĐỆM GÒN.

2. Mục tiêu dự án:

Số TT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
01	Sản xuất, gia công và kinh doanh túi ngủ, chăn, khăn trải giường, gối, đệm, đệm lò xo.	1323	
02	Sản xuất, gia công và kinh doanh sản phẩm gòn, tấm chằng gòn, gòn kim, vải địa kỹ thuật nguyên phụ liệu may mặc, nguyên phụ liệu ngành dệt may.		
03	Lắp ráp máy móc thiết bị các loại làm gòn, đệm, chằng gòn, đệm lò xo, máy thêu.		
04	Sản xuất, lắp ráp máy móc thiết bị sản xuất đệm gòn.		
05	Thực hiện quyền nhập khẩu đệm lò xo và máy móc thiết bị làm gòn, đệm, chằng gòn, đệm lò xo.		

3. Quy mô dự án:

- Sản phẩm gòn, tấm chằng gòn, gòn kim, vải địa kỹ thuật nguyên phụ liệu may mặc: 40.000.000 yard/năm;
- Sản phẩm túi ngủ, chăn, khăn trải giường, gối, đệm: 500.000 sản phẩm/năm;
- Nguyên phụ liệu ngành dệt may: 500.000 sản phẩm/năm.
- Lắp ráp máy móc thiết bị các loại làm gòn, đệm, chằng gòn, đệm lò xo, máy thêu: 1.000 sản phẩm/năm.
- Thực hiện quyền nhập khẩu đệm lò xo và máy móc thiết bị làm gòn, đệm, chằng gòn, đệm lò xo: 4.000 sản phẩm/năm.



4. Địa điểm thực hiện dự án: Khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

5. Diện tích đất sử dụng : 36.060m<sup>2</sup>.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 578.881.831.338 (Năm trăm bảy mươi tám tỷ tám trăm tám mươi một triệu tám trăm ba mươi một nghìn ba trăm ba mươi tám) đồng Việt Nam, tương đương 33.236.336 (Ba mươi ba triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm ba mươi sáu) đô la Mỹ.

Trong đó vốn góp để thực hiện dự án là 568.814.430.000 (Năm trăm sáu mươi tám tỷ tám trăm mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi ngàn) đồng Việt Nam, tương đương 31.431.549 (Ba mươi một triệu bốn trăm ba mươi một nghìn năm trăm bốn mươi chín) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ 94% tổng vốn đầu tư.

- Phần vốn đã góp bởi các cổ đông sáng lập: 60.502.160.000 (Sáu mươi tỷ năm trăm lẻ hai triệu một trăm sáu mươi ngàn) đồng, tương đương 3.760.000 (ba triệu bảy trăm sáu mươi ngàn) đô la Mỹ, được các nhà đầu tư góp trong vòng 2 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ và phương thức góp vốn như sau:

Số TT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ %	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		VND	Tương đương USD			
01	MIRAE FIBER TECH CO., LTD	23.364.132.000	1.452.000	8,56	Tiền mặt	Đã góp đủ
02	SHIN YOUNG SIK	31.087.812.000	1.932.000	11,39	Tiền mặt	Đã góp đủ
03	LIM JEONG YUL	6.050.216.000	376.000	2,22	Tiền mặt	Đã góp đủ

- Phần vốn đã góp bởi các cổ đông khác: 508.312.270.000 (Năm trăm lẻ tám tỷ ba trăm mươi hai triệu hai trăm bảy mươi nghìn) đồng Việt Nam, tương đương 27.671.549 (Hai mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi một nghìn năm trăm bốn mươi chín) đô la Mỹ.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2001.

8.Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Đã hoạt động ổn định

## Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

### 1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.



## 2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

## 3. Ưu đãi về miễn giảm tiền thuê đất

Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.

## Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

- Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế thực hiện dự án phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư và cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin liên quan vào Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 70 Luật Đầu tư và chịu sự kiểm tra và giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức kinh tế thực hiện dự án chỉ được triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện khi đáp ứng các điều kiện và/hoặc được cấp Giấy phép/Giấy chứng nhận/chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản xác nhận... theo quy định pháp luật liên hành; chấp hành quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và quy định pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động đầu tư kinh doanh đã đăng ký.

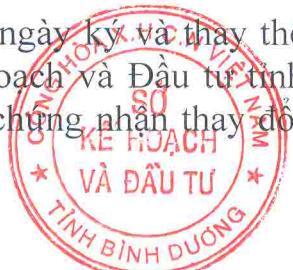
- Nhà đầu tư phải tuân thủ và đáp ứng điều kiện đầu tư theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Nhà đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp, sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật đối với địa điểm thực hiện dự án đã đăng ký. Cơ quan đăng ký đầu tư không giải quyết tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến địa điểm thực hiện dự án đăng ký của nhà đầu tư.

- Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh có liên quan.

## Điều 4:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1030172375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương chứng nhận lần đầu ngày 06 tháng 7 năm 2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 10 ngày 28 tháng 9 năm 2015.



**Điều 5:**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 04 (bốn) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản và 01 (một) bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**GIÁM ĐỐC  
SỞ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**



Nguyễn Thanh Trúc